TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 26-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Gia Tám

Bà Nguyễn Thị Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Ngọc Ánh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nông Ngọc H, sinh năm 1997, tại Bình Phước; nơi cư trú: thôn C, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Bá H1 (đã chết) và bà H Thị T; có vợ: Điểu Thị N và 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/03/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội "Giao cấu với trẻ em" tại Bản án số: 13/2017/HSST (đã chấp hành xong Bản án); bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay "có mặt".

2. Nông Minh H1, sinh năm 1998, tại Bình Phước; nơi cư trú: thôn C, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn P (đã chết) và bà H Thị T1; có vợ Đinh Thị Lan A và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2023 đến nay "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Hằng H2, sinh năm 1996; cư trú: Thôn H, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người chứng kiến: ông Võ Minh T2, sinh năm 1988; cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14/4/2023, Nông Ngọc H đang ở nhà mình tại thôn C, xã M, huyện B thì có Nông Minh H1 đến nhà H chơi và trả cho H 200.000 đồng (tiền H1 mượn H trước đó) và đưa thêm cho H 700.000 đồng để nhờ H chuyển vào tài khoản cho H1 650.000 đồng, còn 50.000 đồng là chi phí nạp tiền vào tài khoản và để mua nước cả hai uống. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì H rủ H1 mua ma túy về cùng sử dụng thì H1 đồng ý. Lúc này, H lấy điện thoại của mình gọi cho Võ Hồng K để hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì K đồng ý và nhắn tin cho H số tài khoản 0978162646 mở tại ngân hàng TMCP Quân đội. Sau đó H nói H1 chuyển khoản cho K. Một lúc sau không thấy K liên lạc lại nên H gọi điện thoại cho K nói K chuyển lại tiền để H mua chỗ khác. Sau khi K chuyển lại cho H 300.000 đồng thì H điện thoại cho một đối tượng tên Phương (chưa rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy thì Phương gửi số 01 đối tượng bán ma túy tại khu vực xã Đăk Ơ cho H. H điện thoại thì người này hẹn H đến khu vực gần "nhà nghỉ 199" tại thôn L, xã Đ. H đến điểm hẹn thì không gặp đối tượng bán nên điện thoại cho người này thì được yêu cầu chuyển tiền vào số tài khoản mà đối tượng đã nhắn tin cho H. Sau khi, H chuyển số tiền 290.000 đồng vào tài khoản đối tượng kia thì đối tượng chạy xe từ hướng QL 14C đến chỗ H và chỉ H lấy gói ma túy được bỏ trong gói thuốc lá hiệu JET ở dưới đất cạnh chỗ H đứng, H lấy gói ma túy bỏ vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe đi về, trên đường về thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

01 gói nylon màu trắng, hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy).

01 Xe mô tô hiệu Exciter màu xanh BKS: 94E1-033.65.

01 điện thoại di động hiệu Samsung A20s, màu đen, bị vỡ màn hình.

Đến khoảng 17 giờ 25 phút cùng ngày thì Nông Minh H1 phát hiện H đã bị bắt nên đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận giám định số 441 ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước thì: tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1109 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố các bị cáo Nông Ngọc H và Nông

Minh H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nông Ngọc H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nông Minh H1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng đề nghị: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với 0,0815 gam ma túy *(hoàn lại sau giám định được niêm phong)* là vật chứng của vụ án, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu hiệu Sam sung A02s màu đen, bị vỡ màn hình là công cụ mà H dùng để liên lạc mua ma túy, do đó đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước;

- Đối với xe mô tô hiệu Exciter BKS: 94E1-033.65, qúa trình điều tra xác định xác định là xe của Trịnh Văn Th, sinh năm 1994; cư trú: Ấp Tường 3A, xã V, huyện L, tỉnh Bạc Liêu. Tuy nhiên, hiện nay Th không có mặt tại địa phương, không xác định được Th đang ở đâu làm gì nên Cơ quan CSĐT đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau.

- Đối với chủ số điện thoại 0984943623 và chủ số tài khoản ngân hàng MB bank là người mà H khai đã gọi và chuyển vào tài khoản để mua ma túy, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hằng H2, sinh năm 1996; cư trú: Thôn C, xã P, huyện B. Quá trình làm việc H2 khai ngày 14/4/2023 không bán ma túy cho ai và cũng không quen với Nông Ngọc H, sối điện thoại trên là của H2, nhưng H2 thường xuyên cho bạn bè mượn nên H2 không biết ngày 14/4/2023 có cho ai mượn điện thoại và số tài khoản để liên lạc và giao dịch không. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với H2.

- Đối với Võ Hồng K là người lần đầu H chuyển tiền để mua ma túy nhưng không được, quá trình điều tra, xác minh hiện K không có mặt địa phương, mặt khác K không có hành vi bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý đối với K.

Tại phiên tòa, các bị cáo H và H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định.

Tại phiên tòa, các bị cáo H và bị cáo Nam không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội để làm lại cuộc đời.

Bị cáo H1 nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ phù hợp về thời gian, địa điểm phạm tội, kết luận giám định, vật chứng vụ án và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 14/4/2023, khi bị cáo H1 đến nhà của H tại thôn C, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước chơi thì H rủ H1 mua ma túy về sử dụng thì H1 đồng ý. H nói H1 chuyển số tiền 300.000 đồng vào tài khoản của Võ Hồng K để mua ma túy nhưng đợi lâu quá nên H yêu cầu K chuyển lại cho H và H chuyển khoản số tiền 290.000 đồng vào tài khoản 0984943623 mở tại Ngân hàng MB bank do Nguyễn Hằng H2 là chủ tài khoản để mua 0,1109 gam ma túy loại Methamphetamin. Khi mua được ma túy, trên đường về thì bị phát hiện và bắt quả tang.

[3] Đối cH1 hành vi nêu trên của các bị cáo H và H1 so với những quy định của pháp luật thì hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo H, H1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, trong đó có loại Methamphetamine; làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là rất nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy trái pháp luật của cá nhân nên các bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện

hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn:

[5.1] Đối với bị cáo H là người khởi xướng, rủ bị cáo H1 mua ma túy để sử dụng; cũng chính bị cáo là người chuyển khoản số tiền 290.000 đồng vào tài khoản của Nguyễn Hằng H2 để mua 0,1109g ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5.2] Đối với bị cáo H1 sau khi được bị cáo H rủ mua ma túy về sử dụng bị cáo đã đồng ý .Vì vậy, cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[6.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo H sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H1 sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo H và H1 không có tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự nào.

[6.3] Về nhân thân: Đối với bị cáo H là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Giao cấu với trẻ em", tại Bản án số: 13/2017/HSST ngày 29/3/2017. Bị cáo đã chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này, chứng tỏ bị cáo là người tH1 ý thức chấp hành pháp luật.

Đối với bị cáo H1 là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người và không có thu nhập ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đề nghị của đại điện Viện kiểm sát về phần hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 0,0815 gam ma túy *(hoàn lại sau giám định được niêm phong)* là vật chứng của vụ án, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu hiệu Sam sung A02s màu đen, bị vỡ màn hình là công cụ mà H dùng để liên lạc mua ma túy, do đó cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với xe mô tô hiệu Exciter BKS: 94E1-033.65, qúa trình điều tra xác định xác định là xe của Trịnh Văn Th, sinh năm 1994; cư trú: Ấp Tường 3A, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Tuy nhiên, hiện nay Th không có mặt tại địa phương, không xác định được Th đang ở đâu làm gì, Cơ quan CSĐT đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với chủ số điện thoại 0984943623 và chủ số tài khản ngân hàng MB bank là người mà H khai đã gọi và chuyển vào tài khoản để mua ma tuý, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hằng H2, sinh năm 1996; cư trú: Thôn C, xã P, huyện B. Quá trình làm việc H2 khai ngày 14/4/2023 không bán ma túy cho ai và cũng không quen với Nông Ngọc H, sối điện thoại trên là của H2, nhưng H2 thường xuyên cho bạn bè mượn nên H2 không biết ngày 14/4/2023 có cho ai mượn điện thoại và số tài khoản để liên lạc và giao dịch không nên không có căn cứ để xử ký đối với H2.

- Đối với Võ Hồng K là người lần đầu H chuyển tiền để mua ma túy nhưng không được, quá trình điều tra, xác minh hiện K không có mặt địa phương, mặt khác K không có hành vi bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý đối với K

[10] Đối với đối tượng Phương mà bị cáo H điện thoại để hỏi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch do đó không có sở sở xử lý.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Nông Ngọc H và Nông Minh H1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nông Ngọc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nông Minh H1 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0815 gam ma túy *(hoàn lại sau giám định được niêm phong)* trong 01 bì thư niêm phong số 441 ngày 17/4/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh, có chữ ký của Nông Ngọc H và có đóng dấu mộc đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Sam sung A02s màu đen, đã qua sử dụng bị vỡ màn hình tình trạng máy móc bên trong không kiểm tra.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0008855 ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo H, H1 mỗi bị cáo pH2 chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Công